

Số: 09 /KH-SNV

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 3 năm 2016

KẾ HOẠCH
Ứng dụng Công nghệ thông tin giai đoạn 2016 - 2020

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 01/3/2016 về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020,

Sở Nội vụ xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2016 - 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 01/3/2016 của UBND tỉnh về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020; Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 16/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa (XV) thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về “*đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế*”.

Nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người lao động của Sở về mục tiêu, quan điểm chỉ đạo của nhà nước, của tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin.

Tăng cường sự lãnh đạo, quản lý điều hành có hiệu quả của cấp ủy, lãnh đạo các đơn vị, cơ quan thuộc và trực thuộc Sở từ việc kế thừa và phát huy hạ tầng công nghệ thông tin hiện có. Cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh; đẩy mạnh cải cách hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian và chi phí thực hiện.

2. Yêu cầu

Nắm vững quan điểm chỉ đạo, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của tỉnh về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Tăng cường sự chỉ đạo, điều

hành thực hiện Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 01/3/2016 của UBND tỉnh về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020.

II. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhằm tăng tốc độ xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động, gắn với quá trình cải cách hành chính để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; cung cấp các dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức độ 2, đáp ứng nhu cầu thực tế giúp cho người dân và doanh nghiệp trong tỉnh làm việc với các cơ quan nhà nước nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm và hiệu quả hơn.

Tiếp tục bổ sung, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT của đơn vị; xây dựng và hoàn thiện các hệ thống thông tin dùng chung tạo nền tảng và tiến tới xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và bí mật nhà nước.

Tích hợp, kết nối liên thông các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, tạo lập môi trường chia sẻ thông tin qua mạng diện rộng giữa Văn phòng sở với các cơ quan trực thuộc Sở; giữa Sở với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a. Hạ tầng kỹ thuật

Từng bước kết nối với hệ thống mạng diện rộng (WAN) của tỉnh, liên kết với các hệ thống thông tin chung của tỉnh, đảm bảo an toàn và bảo mật, đáp ứng yêu cầu trao đổi thông tin giữa các cơ quan nhà nước trong tỉnh, đảm bảo việc triển khai ứng dụng CNTT dễ dàng, hiệu quả.

100% công chức, viên chức được trang bị máy tính phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

b. Ứng dụng CNTT trong hoạt động của Sở

Tiếp tục đẩy mạnh sử dụng có hiệu quả các ứng dụng dùng chung của tỉnh: Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành; hệ thống thư điện tử; cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức.

Phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông triển khai, lắp đặt Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến. Đưa vào sử dụng ứng dụng chứng thực điện tử và chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử, kê khai bảo hiểm xã hội, kê khai thuế thu nhập cá nhân.

c. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ, đảm bảo các nội dung thông tin chủ yếu theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

Cung cấp đầy đủ dịch vụ công trực tuyến mức độ 1, mức độ 2 tích hợp trên Trang thông tin điện tử của Sở; từng bước triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

d. Phát triển nguồn nhân lực

Tạo điều kiện thuận lợi cho công chức CNTT tham gia đầy đủ các lớp do tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức bồi dưỡng về lĩnh vực CNTT (như: Quản trị mạng, website, xây dựng và quản lý các hệ thống thông tin chuyên ngành, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin,...).

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Hạ tầng kỹ thuật

Quản lý, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống mạng và các thiết bị CNTT tại Sở đảm bảo đáp ứng sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Sở trên môi trường mạng được thông suốt;

Rà soát, củng cố lại hệ thống mạng nội bộ (LAN) của đơn vị, từng bước kết nối với hệ thống mạng diện rộng (WAN) của tỉnh. Liên kết với các hệ thống thông tin chung của tỉnh, đảm bảo an toàn và bảo mật, đáp ứng yêu cầu trao đổi thông tin giữa các cơ quan nhà nước trong tỉnh, đảm bảo việc triển khai ứng dụng CNTT dễ dàng, hiệu quả.

2. Ứng dụng CNTT trong hoạt động của Sở

Tiếp tục đẩy mạnh sử dụng có hiệu quả các ứng dụng dùng chung của tỉnh, như: Hệ thống thư điện tử; phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành; Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến; cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức...

Đưa vào sử dụng ứng dụng chứng thực điện tử và chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử, kê khai bảo hiểm xã hội, kê khai thuế thu nhập cá nhân tại Sở và các cơ quan trực thuộc Sở.

3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ, đảm bảo các nội dung thông tin chủ yếu theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Cung cấp đầy đủ dịch vụ công trực tuyến mức độ 1, mức độ 2 tích hợp trên Trang thông tin điện tử của Sở; từng bước triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 theo chỉ đạo của UBND tỉnh;

Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân khai thác, trao đổi thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở theo đúng quy định về quản lý, khai thác sử dụng thông tin trên Trang thông tin điện tử và mạng xã hội của Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Phát triển nguồn lực

Tổ chức bồi dưỡng cho công chức, viên chức của Sở về kỹ năng ứng dụng CNTT cơ bản (như: Sử dụng thư điện tử công vụ, phần mềm Quản lý văn bản và

điều hành trên môi trường mạng trong trao đổi thông tin và sử dụng văn bản điện tử); bồi dưỡng về kỹ năng ứng dụng CNTT nâng cao (như: Cài đặt, sử dụng hệ điều hành mã nguồn mở Ubuntu, phần mềm Open Office...);

Tạo điều kiện thuận lợi cho công chức CNTT tham gia các lớp do tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức bồi dưỡng về lĩnh vực CNTT (như: Quản trị mạng, website, xây dựng và quản lý các hệ thống thông tin chuyên ngành, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin,...).

IV. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp tài chính

Thực hiện thuê dịch vụ để triển khai ứng dụng CNTT theo Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ CNTT trong cơ quan nhà nước.

2. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính

Tuyên truyền nâng cao nhận thức của đội ngũ công chức, viên chức trong cơ quan về vai trò, tác dụng của việc ứng dụng và phát triển CNTT vào hoạt động của cơ quan nhà nước; về tầm quan trọng của CNTT đối với tiến trình xây dựng Chính phủ điện tử, cải cách hành chính công và đối với công tác chỉ đạo điều hành của thủ trưởng cơ quan, đơn vị;

Từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng của cơ quan; đảm bảo các điều kiện cần thiết, sẵn sàng thực hiện kết nối mạng WAN của tỉnh, triển khai các ứng dụng CNTT dùng chung;

Nâng cao việc ứng dụng và phát triển CNTT gắn với việc thực hiện cải cách hành chính và việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan; tiếp tục triển khai thực hiện ứng dụng CNTT kết hợp với Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2008 trong hoạt động của cơ quan.

3. Giải pháp đảm bảo an toàn thông tin

Thực hiện nghiêm Quy chế Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước tỉnh Tuyên Quang, ban hành kèm theo quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 21/10/2014 của UBND tỉnh;

Triển khai các giải pháp bảo đảm chống virus, mã độc hại cho máy chủ, máy tính cá nhân như: Chương trình diệt virus bản quyền; định kỳ hàng năm thực hiện việc kiểm tra, đánh giá về an toàn thông tin.

4. Giải pháp tổ chức

Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện ứng dụng và phát triển CNTT trong hoạt động quản lý nhà nước của đơn vị; hướng tới xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang;

Tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và nội dung Kế hoạch này tới các đơn vị, cơ quan thuộc và trực thuộc Sở bằng các hình thức phù hợp (tuyên truyền tại các cuộc họp, đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở) để công chức, viên chức trong cơ quan biết và thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu đơn vị, cơ quan thuộc và trực thuộc sở:

Căn cứ Kế hoạch này, chủ động tổ chức thực hiện kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị; định kỳ 6 tháng, năm tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện ứng dụng CNTT tại cơ quan, đơn vị gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp và đôn đốc, kiểm tra các đơn vị, cơ quan thuộc và trực thuộc Sở trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020 của Sở Nội vụ./.

Nơi nhận:

- Giám đốc, PGĐ Sở;
- Sở Thông tin và Truyền thông (Báo cáo);
- Các đơn vị, cơ quan thuộc và trực thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu VT- VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Nam Phong